

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 39 lô đất ở,
Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới năm 2017, xã Tân Ninh
(nay là thị trấn Nưa)**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 09/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 09/3/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới xã Tân Ninh, đã được Chủ tịch UBND huyện duyệt ngày 13/10/2017; Quyết định số 5575/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Quyết định số 10081/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 39 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới năm 2017, xã Tân Ninh (nay là thị trấn Nưa);

Căn cứ Quyết định số 10087/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Triệu Sơn về việc đấu giá quyền sử dụng đất 39 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới năm 2017, xã Tân Ninh (nay là thị trấn Nưa);

Căn cứ Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Phương án giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm

để đấu giá quyền sử dụng đất 39 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới năm 2017, xã Tân Ninh (nay là thị trấn Nưa);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 420/TTr-TNMT ngày 04/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất 39 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới năm 2017, xã Tân Ninh (nay là thị trấn Nưa); cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về các lô đất

- Vị trí, ranh giới khu đất xác định theo Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới xã Tân Ninh, đã được Chủ tịch UBND huyện duyệt ngày 13/10/2017.

- Tổng diện tích các lô đất trúng đấu giá: 4.106,4 m².

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

2. Nộp tiền sử dụng đất

- Tổng số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất: 28.794.303.000 đồng - Chi tiết có danh sách kèm theo.

Người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá theo quy định tại Điều 10.1, Khoản 10, Điều 1, Quyết định số 10081/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 39 lô đất ở, Mặt bằng quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư mới năm 2017, xã Tân Ninh (nay là thị trấn Nưa);

- Tài khoản nộp tiền trúng đấu giá: Tài khoản số: 3941, mã quan hệ ngân sách: 9061902 của Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND huyện Triệu Sơn mở tại Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn.

3. Thù lao dịch vụ đấu giá: 94.525.000 đồng (đã bao gồm VAT = 10%, chưa trừ tiền bán hồ sơ).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm:

1. Chi cục thuế khu vực Triệu Sơn - Nông Cống (gọi tắt là: Chi cục Thuế): Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cùng các đơn vị liên quan thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. UBND thị trấn Nưa

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân lập hồ sơ xin giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trình UBND huyện xét duyệt, sau khi các hộ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Theo dõi tiến độ nộp tiền sử dụng đất của người trúng đấu giá; phối hợp với Chi cục Thuế, UBND thị trấn Nưa đôn đốc người trúng đấu giá nộp đầy đủ tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Triệu Sơn chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến Chi cục Thuế để thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định; phối hợp với UBND thị trấn Nưa tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá và tham mưu cho UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

5. Người trúng đấu giá có tên tại Điều 1, Quyết định: Thực hiện nộp đầy đủ tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước đúng thời gian quy định.

6. Công ty Đấu giá hợp danh Hoàng Nguyên

- Phối hợp với Chi cục Thuế thông báo cho người trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá, lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Nộp tiền đặt cọc của người trúng đấu giá vào Tài khoản số: 3941, mã quan hệ ngân sách: 9061902 của Phòng Tài chính - Kế hoạch mở tại Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Chi cục trưởng Chi cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn; Chủ tịch UBND thị trấn Nưa; Giám đốc Công ty đấu giá hợp danh Hoàng Nguyên; người trúng đấu giá có tên tại Điều 1; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ (t/hiện);
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Phú Quốc

**DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TRÚNG ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT
TẠI MBQH ĐIỂM DÂN CƯ NĂM 2017, XÃ TÂN NINH (NAY LÀ THỊ TRẤN NỬA)**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2021 của UBND huyện Triệu Sơn)

TT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD	Địa chỉ	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Giá trúng đầu giá (đồng)	Tiền đặt cọc đã nộp (đồng)	Số tiền còn phải nộp (đồng)
1	Lê Công Huân	038 082 007 349	SN 504-ĐN, nhà E, tổ 59, đường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	B31	167,7	1.105.000.000	114.000.000	991.000.000
2	Mai Xuân Lượng	037 080 000 335	SN 06, ngách 17/96, đường Hải Thượng Lãn Ông, phố Phúc Thiện, phường Phúc Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	B32	100,0	572.000.000	114.000.000	458.000.000
3	Mai Xuân Lượng	037 080 000 335	SN 06, ngách 17/96, đường Hải Thượng Lãn Ông, phố Phúc Thiện, phường Phúc Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	B33	100,0	572.000.000	114.000.000	458.000.000
4	Mai Xuân Lượng	037 080 000 335	SN 06, ngách 17/96, đường Hải Thượng Lãn Ông, phố Phúc Thiện, phường Phúc Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	B34	100,0	572.000.000	114.000.000	458.000.000
5	Đặng Xuân Quý	037 083 001 642	Phố Đông Sơn, phường Bích Đào, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	B35	100,0	572.000.000	114.000.000	458.000.000
6	Đặng Xuân Quý	037 083 001 642	Phố Đông Sơn, phường Bích Đào, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	B36	100,0	572.000.000	114.000.000	458.000.000
7	Đặng Xuân Quý	037 083 001 642	Phố Đông Sơn, phường Bích Đào, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	B37	100,0	572.000.000	114.000.000	458.000.000
8	Ngô Xuân Hà	038 083 017 280	Phố Bà Triệu, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	B38	100,0	666.000.000	114.000.000	552.000.000
9	Nguyễn Thị Hải	173 531 289	Thôn Minh Thắng, xã Tiến Nông, huyện Triệu Sơn	B39	100,0	666.666.000	114.000.000	552.666.000
10	Phạm Văn Thương	038 085 005 391	Phố Tân Phong, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	B40	100,0	718.000.000	114.000.000	604.000.000
11	Lê Thị Phương	038 186 004 607	Thôn 6, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn	B41	100,0	755.000.000	114.000.000	641.000.000
12	Trương Thị Tuyền	038 186 007 797	Thôn 9, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn	B42	100,0	760.000.000	114.000.000	646.000.000
13	Nguyễn Văn Thanh	038 085 003 740	Phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	B43	100,0	679.000.000	114.000.000	565.000.000
14	Nguyễn Văn Thanh	038 085 003 740	Phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	B44	100,0	689.000.000	114.000.000	575.000.000
15	Nguyễn Văn Thanh	038 085 003 740	Phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	B45	100,0	699.000.000	114.000.000	585.000.000
16	Lê Đức Thuận	173 010 771	SN 28, lô LK04 khu đô thị mới Đông Sơn, phường An Hoạch, TP Thanh Hóa	B46	100,0	785.500.000	114.000.000	671.500.000

TT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD	Địa chỉ	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Giá trúng đấu giá (đồng)	Tiền đặt cọc đã nộp (đồng)	Số tiền còn phải nộp (đồng)
17	Lê Đức Thuận	173 010 771	SN 28, lô LK04 khu đô thị mới Đông Sơn, phường An Hoạch, TP Thanh Hóa	B47	100,0	785.500.000	114.000.000	671.500.000
18	Lê Đức Thuận	173 010 771	SN 28, lô LK04 khu đô thị mới Đông Sơn, phường An Hoạch, TP Thanh Hóa	B48	100,0	785.500.000	114.000.000	671.500.000
19	Lê Đức Thuận	173 010 771	SN 28, lô LK04 khu đô thị mới Đông Sơn, phường An Hoạch, TP Thanh Hóa	B49	100,0	785.500.000	114.000.000	671.500.000
20	Lê Công Huân	038 082 007 349	SN 504-ĐN, nhà E, tổ 59, đường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	B50	100,0	925.000.000	114.000.000	811.000.000
21	Lê Công Huân	038 082 007 349	SN 504-ĐN, nhà E, tổ 59, đường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	C20	177,2	1.250.000.000	114.000.000	1.136.000.000
22	Lê Công Định	171 222 254	SN 638 đường Quang Trung 2, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa	C21	100,0	570.000.000	114.000.000	456.000.000
23	Nguyễn Trọng Thanh	038 070 009 838	Tổ dân phố 6, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn	C22	100,0	722.000.000	114.000.000	608.000.000
24	Nguyễn Thị Huyền	171 702 301	Thôn Thị Tứ, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn	C23	100,0	729.000.000	114.000.000	615.000.000
25	Hoàng Việt Anh	172 936 350	Phố Tô Vĩnh Diện, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	C24	100,0	668.000.000	114.000.000	554.000.000
26	Trịnh Thị Hằng	171 792 529	Số nhà 05B ngõ 24, đường Lê Thị Hoa, phường Lam Sơn, TP Thanh Hóa	C25	100,0	618.000.000	114.000.000	504.000.000
27	Tạ Đình Tuấn	038 082 005 212	Khu phố 8, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn	C26	100,0	778.000.000	114.000.000	664.000.000
28	Trương Thị Tuyên	038 186 007 797	Thôn 9, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn	C27	100,0	805.047.000	114.000.000	691.047.000
29	Lê Thị Phương	038 186 004 607	Thôn 6, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn	C28	100,0	801.000.000	114.000.000	687.000.000
30	Nguyễn Tất Lệ	038 083 016 341	Thôn 1 Tân Cầu, xã Tân Khang, huyện Nông Cống	C29	100,0	655.650.000	114.000.000	541.650.000
31	Lê Công Định	171 222 254	SN 638, đường Quang Trung 2, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa	C30	100,0	570.000.000	114.000.000	456.000.000
32	Nguyễn Thị Nhung	038 178 006 835	Thôn Thị Tứ, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn	C31	100,0	749.000.000	114.000.000	635.000.000
33	Lê Thị Mận	038 168 008 409	Phố Tân Phong, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	C32	100,0	731.000.000	114.000.000	617.000.000
34	Bùi Huy Đạt	172 341 676	Thôn 13, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn	C33	100,0	721.090.000	114.000.000	607.090.000
35	Bùi Huy Đạt	172 341 676	Thôn 13, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn	C34	100,0	751.080.000	114.000.000	637.080.000

TT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD	Địa chỉ	Lô đất số	Diện tích (m2)	Giá trúng đấu giá (đồng)	Tiền đặt cọc đã nộp (đồng)	Số tiền còn phải nộp (đồng)
36	Lê Bá Tình	173 531 583	Khu phố 1, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn	C35	100,0	677.000.000	114.000.000	563.000.000
37	Lê Hồng Cường	038 087 019 655	Khu phố 9, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn	C36	100,0	689.000.000	114.000.000	575.000.000
38	Lê Văn Dũng	038 087 016 252	Khu phố 11, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn	C37	100,0	677.770.000	114.000.000	563.770.000
39	Lê Công Huân	038 082 007 349	SN 504-ĐN, nhà E, tổ 59, đường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	C38	161,5	1.395.000.000	114.000.000	1.281.000.000
Tổng cộng					4.106,4	28.794.303.000	4.446.000.000	24.348.303.000